TAND HUYỆN LỤC NAM **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 34/2018/HS-ST
Ngày 15-8- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2018/TLST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Nguyễn Văn T,** sinh năm 1988 tại xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị P; có vợ và 02 con; tiền sự: Ngày 07/11/2017, Công an xã N, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 ngày 12/11/2013, xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản. Mức tiền phạt 1.500.000 đồng, ngày 17/11/2017 Nguyễn Văn T đã nộp phạt; ngày 21/11/2017, Công an xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang áp dụng khoản 1 Điều 26 Nghị định 167 ngày 12/11/2013, xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi mua số lô, số đề. Mức tiền phạt 350.000 đồng; ngày 02/3/2018 Công an xã L áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 ngày 12/11/2013, xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi trộm cắp tài sản (bẫy trộm mèo). Mức tiền phạt 1.500.000 đồng; tiền án: Chưa; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2018 đến nay. (có mặt).

2. Họ và tên **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1994 tại xã K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Y, xã K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp:

Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Phạm Thị E; có vợ và 02 con; tiền án: Chưa; tiền sự: Ngày 27/10/2017, Công an xã B áp dụng điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định 167 ngày 12/11/2013, xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn M về hành vi trộm cắp tài sản. Mức tiền phạt 1.500.000 đồng; nhân thân: Tại Bản án số 10/HSST ngày 15/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/3/2018 đến nay. (có mặt).

Người bị hại: Bà Tràng Thị Z, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 trú tại thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang có một thời gian đi làm thợ xây ở thị trấn Q, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nên T biết gia đình bà Tràng Thị Z, sinh năm 1960, trú tại thôn G, xã C, huyện Lục Nam có quây lưới trên mảnh vườn ở sát cạnh bên trái của nhà để nuôi gà. Buổi tối ngày 19/3/2018, do không có tiền ăn tiêu nên T nảy ý định đi trộm cắp gà của nhà bà Z. Sau đó T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn M, sinh năm 1994 trú tại thôn Y, xã K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là bạn quen biết từ trước để rủ M sang huyện Lục Nam để trộm cắp gà, M đồng ý. Lúc này M đang ở thị trấn 0, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và bảo T đến đón, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, không có biển kiểm soát của T đi đón M về nhà T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T chuẩn bị 01 bao tơ rứa màu vàng và 01 con dao gọt hoa quả đã bị mẻ để mang theo rồi điều khiển xe mô tô Wave không có biển kiểm soát chở M đi theo đường Tỉnh lộ 295 đến ngã tư Bảo S, huyện Lục Nam sau đó rẽ phải vào Quốc lộ 37 đến bà Tràng Thị Z để trộm cắp gà. Khoảng 00 giờ ngày 20/3/2018 thì T và M đi đến cửa nhà bà Z, lúc này gia đình bà Z đã tắt điện đi ngủ. T đỗ xe mô tô ở rìa đường Quốc lộ 37, cạnh khu nuôi gà của gia đình bà Z rồi bảo M ở ngoài cảnh giới, nếu có người ra thì hú. T cầm dao và bao rứa đi bộ vào khu vực quây lưới rồi dùng điện thoại soi để tìm gà nhưng không phát hiện thấy gà. T tiếp tục đi men ra khu vực phía sau quan sát thấy mặt sau tầng một nhà bà Z được quây kín bằng một khung sắt có kích thước (4,4x3,1x0,9)m, khung sắt có nhiều ô hình chữ nhật nằm ngang kích thước (14x44)cm, 1/3 phía dưới mặt ngoài khung sắt được buộc bạt che màu trắng, T lại gần thì phát hiện thấy tiếng gà kêu. T dùng con dao mang theo rạch bạt ở mặt phía sau nhưng do chỗ bạt T rạch hơi nhỏ, thò tay vào không đến chỗ gà đang ngủ, T tiếp tục rạch bạt ở phía bên cạnh rồi thò tay vào trong khung sắt thì sờ thấy gà. T bắt lần lượt được 06 con gà mái màu đen- vàng, bỏ vào trong bao rứa rồi mang ra chỗ M đang đợi ở ngoài. T đưa cho M bao đựng gà vừa trộm cắp được để M ngồi sau ôm, còn T điều khiển xe mô chở M cùng gà về nhà T cất giấu. Trên đường về M bảo với T nếu bán được gà thì cho M 400.000 đồng để M sửa xe mô tô bị hỏng, T đồng ý. Khi về đến nhà, T bắt 06 con gà vừa trộm cắp được từ trong bao rứa ra cho vào lồng nhựa màu đen hình chữ nhật có sẵn ở nhà T, còn M mượn xe mô tô của T để đi về nhà.

Trước khi về, M hẹn sáng hôm sau sẽ quay lại đón T rồi cùng đem số gà vừa trộm cắp được đi tiêu thụ, T nhất trí rồi đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ ngày 20/3/2018, M điều khiển xe mô tô của T đến đón T, khi đến M mang theo 01 con gà trống để đi thuê thịt. Sau đó M bỏ con gà trống đó vào lồng có 06 con gà mái mà T và M đã trộm cắp tại gia đình của bà Z trước đó, rồi T điều khiển xe mô tô chở M ngồi sau ôm lồng có 07 con gà đi đến chợ Vôi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang để tiêu thụ. Khi đi đến thôn Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang thì bị Công an huyện Lạng Giang kiểm tra hành chính, T và M đã xin đầu thú và khai nhận 06 con gà mái mang theo là gà ăn trộm, còn 01 con gà trống là do M mua. Cùng ngày, Công an huyện Lạng Giang đã bàn giao T và M cùng tang vật cho Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Công an huyện Lạng Giang, T và M đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp của bản thân thực hiện vào 01 giờ ngày 20/3/2018 ở thôn G, xã C, huyện Lục Nam tỉnh Bắc Giang.

Ngày 20/3/2018 bà Z làm đơn trình báo đến Công an huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang về việc rạng sáng cùng ngày bị kẻ gian trộm cắp 15 con gà mái và đề nghị Cơ quan điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, T và M chỉ thừa nhận đã trộm cắp 06 con gà mái bị thu giữ, do vậy không đủ căn cứ để kết luận T và M đã trộm cắp 15 con gà của gia đình bà Z.

Ngày 23/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra lại toàn bộ nội dung, diễn biến của vụ án. Kết quả thực nghiệm, các bị cáo đã diễn tả lại hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Ngày 23/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Lục Nam ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 31 đối với tang vật của vụ trộm cắp tài sản nêu trên. Ngày 26/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Nam kết luận: 06 con gà mái đã trưởng thành màu đen- vàng có tổng trị giá là: 1.098.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: 01 con dao gọt hoa quả đã bị mẻ mà T mang theo để đi trộm cắp, quá trình điều tra T khai trên đường về đã vứt ở gần Quốc lộ 37. Do không rõ vị trí cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được; Chiếc bao tơ rứa màu vàng mà T mang theo để đi trộm cắp, T khai đem về nhà để, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy; Chiếc xe mô tô kiểu xe Wave, màu S xanh, xe không có biển số và đăng ký xe của T và M dùng làm phương tiện để đi trộm cắp. Quá trình điều tra T khai mua chiếc xe này của một cửa hàng cầm đồ nhà ông Nghĩa ở thị trấn 0, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với giá 600.000 đồng, qua xác M tại thị trấn 0, huyện Lạng Giang không có cửa hàng cầm đồ nào của ông Nghĩa. Do chiếc xe đã cũ nát, số khung số máy bị đục không xác định được, không có biển kiểm soát nên không có căn cứ để tra cứu, không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe trên; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Huawei và Mobell M269 là phương tiện T và M liên lạc rủ nhau để đi trộm cắp; 01 lồng nhựa màu đen hình chữ nhật, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Lục Nam, Cơ quan điều tra chuyển theo vụ án để xử lý. Đối với 01 con gà trống màu nâu-đỏ bị tạm giữ của Nguyễn Văn M không liên quan đến vụ án, ngày 28/4/2018 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 16 trả lại cho chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1991 trú tại thôn Y, xã K, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang là vợ của M. Đối với 06 con gà mái màu đen- vàng có khối lượng là 12, 2 kg mà T và M trộm cắp của gia đình

bà Z, ngày 20/3/2018, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 11 trả lại cho bà Tràng Thị Z, bà Z đã nhận lại 06 con gà mái trên.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nh□đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 02/6/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Văn Tuân, Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam sau khi trình bày lời luận tội, phân tích hành vi của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điều luật và xử phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/3/2018.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn M từ 06 đến 08 tháng tù. Tổng hợp với 06 tháng tù của bản án số 10/2018/HSST ngày 15/3/2018, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/3/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Wave, mầu xanh, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M269. Tịch thu tiêu hủy 01 lồng nhựa màu đen hình chữ nhật.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 20/03/2018, Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 trú tại thôn Đ, xã L và Nguyễn Văn M, sinh năm 1994 trú tại thôn Y, xã K, cùng huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang lợi dụng sở hở đã trộm cắp của gia đình bà Tràng Thị Z, sinh năm 1960 trú tại thôn G, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang 06 con gà mái màu đen- vàng có tổng trị giá là 1.098.000 đồng. Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn M hiện đều có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản.

[3]. Hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó chứng tỏ các bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục, cải tạo nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[4]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ. Bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính trong vụ án. Nguyễn Văn M là người đứng ngoài cảnh giới nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; bị cáo Nguyễn Văn M có bà nội được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạnh nhì trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng, ông nội được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều đã có tiền sự;

[6]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết

phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn M, tại bản án số 10/2018/HSST ngày 15/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án. Ngày 20/3/2018, M lại cùng T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cần áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án mới tổng hợp với hình phạt bản án số 10/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[8]. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. 01 xe mô tô Wave, mầu xanh, không có biển kiểm soát; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M269 là những phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. 01 lồng nhựa màu đen hình chữ nhật giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố người bị hại là bà Tràng Thị Z không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 20/3/2018.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 06 tháng tù. Tổng hợp với 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 10/2018/HSST ngày 15/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang. Buộc bị cáo M phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/3/2018.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô Wave màu xanh, không có biển kiểm

soát, 01 điện thoại di động Huawei (đã cũ vỡ màn hình), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell M269. Tịch thu tiêu hủy 01 lồng nhựa màu đen.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho các bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện KSND huyện Lục Nam;
- Viện KSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Namn;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ, v/p.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Huân